

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2019/HS-PT

Ngày: 29/01/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn

Các Thẩm phán: Bà Nghiêm Thị Lượng

Ông Nguyễn Hữu Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phùng Đức Khương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 10/2019/TLPT-HS ngày 07 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Đặng Đình Đ, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án sơ thẩm số 199/2018/HSST ngày 28/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Bị cáo có kháng cáo:

Đặng Đình Đ, sinh năm 1979; ĐKKHKT: Khu Tr, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Đình Đ1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1947; có vợ là Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1979 và 01 con sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/10/2018 đến nay, hiện đang giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh; có mặt.

Trong vụ án này còn có bị cáo Nguyễn Đức P và bị hại là anh Nguyễn Như T không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Đình Đ và Nguyễn Đức P có quen biết nhau và đều là những người nghiện ma túy. Khoảng 06h30' ngày 30/9/2018 Đ đang ở nhà thì nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để lấy tiền tiêu sài nên Đ gọi điện thoại rủ P cùng đi và P đồng ý. Đến khoảng 07h30' cùng ngày, Đ điều khiển xe mô tô Honda Airblade màu đỏ đen BKS 54 đến đón P. Sau đó P chỉ đường cho Đ đi tới trang trại của anh Nguyễn Như T ở thôn L, xã Y, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh và nói với Đ “Nhà này có gà, có dê và cả chó nhưng dê thì đắt hơn”. Đ nhìn thấy có một người đàn ông đi bắn chim cách trang trại của anh T khoảng 50m, sợ bị phát hiện nên Đ bảo P lấy chiếc bao tải dứa màu xanh ở trong cốp xe của Đ ra còn Đ đi xe tới chỗ người thanh niên bắn chim để giả vờ xem bắn chim.

Sau khi người thanh niên bắn chim đi chỗ khác thì Đ điều khiển xe mô tô quay lại trang trại nhà anh T và đứng cạnh giới còn P cầm bao tải dứa đi men theo hàng cây trong khu trang trại vào khu vực chuồng dê. Do khu vực chuồng dê của anh T được vây bởi hàng rào sắt B40 và đã khóa nên P đã cầm bao tải trèo qua hàng rào vào bên trong. P 2 tay cầm miệng bao tải dứa trườn vào đầu 01 con dê và bắt được 01 con dê cái màu lông nâu trắng (mà anh T nuôi làm giống). P buộc miệng bao tải lại rồi khoác ra cửa sắt thả bao tải đựng dê ra trước rồi P lại trèo ra ngoài bằng lối cũ. Khi P khoác bao tải đựng dê ra đến đường đi thì bị anh T và lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Còn Đ thấy P bị bắt quả tang nên đã điều khiển xe mô tô bỏ chạy, đến khoảng 16h30' ngày 01/10/2018 Đ đã đến Công an huyện Quế Võ đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đồng phạm đồng thời giao nộp 01 chiếc xe mô tô Honda Airblade màu đỏ đen và đăng ký xe mô tô BKS 54.

Tại bản Kết luận định giá tái sản số 67 ngày 01/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Quế Võ tỉnh Bắc Ninh kết luận: “01 con dê cái nặng 21 kg có trị giá 3.150.000đ”.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ của Nguyễn Đức P 01 con dê cái lông màu nâu trắng nặng 21 kg; 01 điện thoại di động Nokia màu đen RM đã qua sử dụng và 01 chiếc bao tải dứa màu xanh. Thu giữ của Đặng Đình Đ 01 xe mô tô Honda Airblade màu đỏ đen BKS 54; 01 điện thoại di động hiệu OPPO R821 màu trắng đã qua sử dụng; 01 đăng ký xe mô tô BKS 54.

Với nội dung trên, bản án sơ thẩm số 199/2018/HSST ngày 28/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh đã tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đức P và Đặng Đình Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS xử phạt: Nguyễn Đức P 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/9/2018.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt: Đặng Đình Đ 08 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/10/2018.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 08/12/2018, bị cáo Đặng Đình Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và trình bày: Án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Trộm cắp tài sản là đúng tuy nhiên hình phạt 08 tháng tù áp dụng với bị cáo là nặng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân, các tình giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ, do vậy có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 10h40' ngày 30/9/2018, tại khu vực trang trại của anh Nguyễn Như T ở thôn L, xã Y, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Đức P và Đặng Đình Đ đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 con dê cái lông màu nâu trắng trị giá 3.150.000đ của anh T và bị bắt quả tang. Do đó án sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS là đúng người đúng tội đúng pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo Đ là người khởi xướng, rủ rê, chuẩn bị công cụ, phương tiện phạm tội và làm nhiệm vụ canh giới canh gác, do vậy cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe. Bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, thường xuyên có hành vi trộm cắp tài sản để thỏa mãn yêu cầu

cá nhân, gia đình bị cáo có đơn đề nghị xử lý nghiêm để cải tạo bị cáo. Án sơ thẩm khi lượng hình đã áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và quyết định mức hình phạt 08 tháng tù là phù hợp. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo không đưa ra được tình tiết nào mới theo quy định của pháp luật để xin giảm nhẹ hình phạt do vậy cần bác kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị HĐXX không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Đình Đ, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt: Đặng Đình Đ 08 (tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 01/10/2018.

Áp dụng Điều 347 Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo Đặng Đình Đ 45 ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 29/01/2019 để đảm bảo thi hành án.

2. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bị cáo Đặng Đình Đ phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- CQĐT, VKS, TAND huyện Quế Võ;
- Phòng PC10- CA tỉnh Bắc Ninh ;
- Bị cáo.
- Lưu HS ; Vp.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Ngọc Tuấn